

Số: 2086 /QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 31 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Công bố danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế trong lĩnh vực đăng kiểm thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh Bình Phước

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ về quy định việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan Nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1504/QĐ-BGTVT ngày 09/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực đăng kiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp giữa Văn phòng UBND tỉnh với các sở, ban,

ngành tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trong việc công bố, cập nhật, công khai thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 1775/QĐ-UBND ngày 07/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về công bố thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Giao thông vận tải được tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, tại Trung tâm kiểm định phương tiện cơ giới đường bộ, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 109/TTr-SGTVT ngày 31/12/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế trong lĩnh vực đăng kiểm thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh Bình Phước (Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2025 và sửa đổi, bổ sung, thay thế các thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng kiểm thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh Bình Phước, cụ thể như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính: số 1 (trang 3), số 2 (trang 3), số 93 (trang 9) thuộc phần I, Danh mục thủ tục hành chính và thủ tục hành chính: số 1 (từ trang 11 đến hết trang 13), số 2 (từ trang 14 đến hết trang 17), số 91 (từ trang 377 đến hết trang 380) thuộc phần II, Nội dung cụ thể của thủ tục hành chính được ban hành kèm theo Quyết định số 1775/QĐ-UBND ngày 07/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

2. Thay thế thủ tục hành chính: số 89 (trang 9), số 90 (trang 9), số 91 (trang 9), số 92 (trang 9) thuộc phần I, Danh mục thủ tục hành chính và thủ tục hành chính: số 87 (từ trang 363 đến hết trang 366), số 88 (từ trang 367 đến hết trang 369), số 89 (từ trang 370 đến hết trang 374), số 90 (từ trang 375 đến hết trang 376) thuộc phần II, Nội dung cụ thể của thủ tục hành chính được ban hành kèm theo Quyết định số 1775/QĐ-UBND ngày 07/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 3. Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ GTVT;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP, Các phòng, Trung tâm;
- Lưu: VT.(KSTTHC)

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Tuyết Minh



DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ TRONG LĨNH VỰC ĐĂNG KIỂM THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ VÀ GIẢI QUYẾT CỦA NGÀNH GIAO THÔNG VẬN TẢI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2086/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý mới ban hành mới
1	1.013089	Cấp Giấy chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho xe cơ giới (trừ xe mô tô, xe gắn máy), xe máy chuyên dùng trong trường hợp miễn kiểm định lần đầu	Ngay trong ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Trực tiếp: Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 9301S. Số 646 Phú Riêng Đò, Phường Tân Xuân, Thành Phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước - Trực tuyến: Đăng ký hồ sơ miễn kiểm định lần đầu tại https://mienkd.vr.org.vn	Lệ phí cấp giấy chứng nhận: 40.000 đồng/01 Giấy chứng nhận kiểm định, riêng đối với ô tô dưới 10 chỗ ngồi (không bao gồm xe cứu thương): 90.000 đồng/01 Giấy chứng nhận kiểm định.	Thông tư số 47/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định trình tự, thủ tục kiểm định, miễn kiểm định lần đầu cho xe cơ giới, xe máy chuyên dùng; trình tự, thủ tục chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới cải tạo, xe máy chuyên dùng cải tạo; trình tự, thủ tục kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy; Quyết định số 1504/QĐ-BGTVT ngày 09/12/2024 của
2	1.013092	Cấp lại Giấy chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho xe cơ giới (trừ xe mô tô, xe gắn máy), xe máy chuyên dùng	- Trường hợp bị sai thông tin, bị hỏng: ngay trong ngày nhận được hồ sơ; - Trường hợp tem kiểm định bị mất hoặc tem kiểm định và giấy chứng nhận bị mất: Sau 15 ngày kể từ ngày đăng cảnh báo, nếu tem kiểm định không được tìm thấy, chủ xe mang theo giấy tiếp nhận thông tin báo mất tem kiểm định tới cơ sở đăng kiểm để được cấp lại giấy chứng nhận kiểm định và tem kiểm định trong ngày.	- Trực tiếp: Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 9301S. Số 646 Phú Riêng Đò, Phường Tân Xuân, Thành Phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước - Trực tuyến: Cổng dịch vụ công tỉnh dichvucong.binhphuoc.gov.vn	Giá dịch vụ in lại giấy chứng nhận: 23.000 đồng/01 Giấy chứng nhận kiểm định tem kiểm định xe cơ giới	

3	1.013097	Cấp lại giấy chứng nhận cải tạo	<p>- Trường hợp Giấy chứng nhận cải tạo bị mất, hỏng, sai thông tin: trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được hồ sơ đối với trường hợp hồ sơ lưu trữ tại cơ sở đăng kiểm; trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được hồ sơ đối với trường hợp hồ sơ lưu trữ tại cơ sở đăng kiểm khác.</p> <p>- Trường hợp giấy chứng nhận xe cơ giới cải tạo có thời hạn theo các quy định của pháp luật: ngay trong ngày nhận đủ hồ sơ và kết quả kiểm tra, đánh giá xe thực tế đạt yêu cầu.</p>	<p>- Trực tiếp: Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 9301S. Số 646 Phú Riềng Đỏ, Phường Tân Xuân, Thành Phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước</p> <p>- Trực tuyến: Cổng dịch vụ công tỉnh dichvucong.binhphuoc.gov.vn</p>	<p>- Lệ phí cấp giấy chứng nhận: 40.000 đồng/01 Giấy chứng nhận, riêng đối với ô tô dưới 10 chỗ ngồi (không bao gồm xe cứu thương): 90.000 đồng/01 Giấy chứng nhận. - Giá dịch vụ kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới, thiết bị và xe máy chuyên dùng đang lưu hành; đánh giá, hiệu chuẩn thiết bị kiểm tra xe cơ giới theo Thông tư số 238/2016/TT-BTC ngày 11/12/2016 và Thông tư số 55/2022/TT-BTC ngày 24/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</p>	<p>Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực đăng kiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải</p>
4	1.013101	Kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy	<p>- Trường hợp nộp trực tiếp: ngay trong ngày nhận đủ hồ sơ.</p> <p>- Trường hợp qua hệ thống trực tuyến: ngay trong ngày khi chủ xe đưa xe mô tô, xe gắn máy đến.</p>	<p>- Trực tiếp: Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 9301S. Số 646 Phú Riềng Đỏ, Phường Tân Xuân, Thành Phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước</p> <p>- Trực tuyến: Cổng</p>	<p>Theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</p>	

				dịch vụ công tỉnh dichvucong.binhphuoc.gov.vn		
5	1.013105	Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ. - Kiểm tra, đánh giá thực tế: 15 ngày kể từ ngày lập thông báo tiếp nhận hồ sơ (hồ sơ đầy đủ). - Cấp Giấy chứng nhận: 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc việc kiểm tra, đánh giá thực tế đạt yêu cầu. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp: Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh. Địa chỉ: Quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước - Trực tuyến: Cổng dịch vụ công tỉnh dichvucong.binhphuoc.gov.vn 	Không có	Thông tư số 46/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định trình tự, thủ tục cấp mới, cấp lại, tạm đình chỉ hoạt động, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới của cơ sở đăng kiểm xe cơ giới, cơ sở kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy; Quyết định số 1504/QĐ-BGTVT ngày 09/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực đăng kiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải
6	1.013110	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cấp lại do giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy bị mất, bị hỏng, thay đổi thông tin địa giới hành chính: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị. - Trường hợp cấp lại cơ sở kiểm định khí thải thay đổi vị trí (địa điểm); tăng thêm số lượng thiết bị kiểm tra; bị thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy: <ul style="list-style-type: none"> + Tiếp nhận hồ sơ: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ. + Kiểm tra, đánh giá thực tế: 15 ngày kể từ ngày lập thông báo tiếp nhận hồ sơ (hồ sơ đầy đủ). + Cấp Giấy chứng nhận: 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc việc kiểm tra, 	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp: Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh. Địa chỉ: Quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước - Trực tuyến: Cổng dịch vụ công tỉnh dichvucong.binhphuoc.gov.vn 	Không có	

			đánh giá thực tế đạt yêu cầu.		
--	--	--	-------------------------------	--	--

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung	Tên TTHC mới	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Địa điểm, cách thực hiện	Tên VBQPPL mới quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
1	1.005103	Cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe máy chuyên dùng trong khai thác, sử dụng	Cấp Giấy chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho xe cơ giới (trừ xe mô tô, xe gắn máy)	<ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn kiểm tra, đánh giá hồ sơ: ngay trong ngày nhận được hồ sơ; - Thời hạn kiểm tra, đánh giá xe: + Trường hợp kiểm định tại cơ sở đăng kiểm: ngay khi nhận được hồ sơ đầy đủ, xe không bị từ chối kiểm định. + Trường hợp kiểm định ngoài đơn vị đăng kiểm: trường hợp hồ sơ đầy đủ, xe không bị từ chối kiểm định, tiến hành kiểm tra, đánh giá xe theo lịch hẹn. - Thời hạn trả kết quả: + Trường hợp kiểm định tại cơ sở đăng kiểm: ngay sau khi kết thúc việc kiểm tra, đánh giá; + Trường hợp kiểm định ngoài đơn vị đăng kiểm: 03 	<ul style="list-style-type: none"> - Lệ phí cấp giấy chứng nhận: 40.000 đồng/01 Giấy chứng nhận kiểm định, riêng đối với ô tô dưới 10 chỗ ngồi (không bao gồm xe cứu thương): 90.000 đồng/01 Giấy chứng nhận kiểm định. - Giá dịch vụ kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới, thiết bị và xe máy chuyên dùng đang lưu hành; đánh giá, hiệu chuẩn thiết bị kiểm tra xe cơ giới theo Thông tư số 238/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 và 	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp: Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 9301S. Số 646 Phú Riêng Đỏ, Phường Tân Xuân, Thành Phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước - Trực tuyến: Công dịch vụ công tỉnh dichvucong.binhphuoc.gov.vn 	<p>Thông tư số 47/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định trình tự, thủ tục kiểm định, miễn kiểm định lần đầu cho xe cơ giới, xe máy chuyên dùng; trình tự, thủ tục chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới cải tạo, xe máy chuyên dùng cải tạo; trình tự, thủ tục kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy; Quyết định số 1504/QĐ-BGTVT ngày 09/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ</p>

				ngày làm việc kể từ khi kết thúc kiểm tra.	Thông tư số 55/2022/TT-BTC ngày 24/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.		trong lĩnh vực đăng kiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải
2	1.001322	Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới		<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ. - Kiểm tra, đánh giá thực tế: 15 ngày kể từ ngày lập thông báo tiếp nhận hồ sơ (hồ sơ đầy đủ). - Cấp Giấy chứng nhận: 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc việc kiểm tra, đánh giá thực tế đạt yêu cầu. 	Không có	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp: Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 9301S. Số 646 Phú Riềng Đỏ, Phường Tân Xuân, Thành Phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước - Trực tuyến: Cổng dịch vụ công tỉnh dichvucong.binhphuoc.gov.vn 	Thông tư số 46/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định trình tự, thủ tục cấp mới, cấp lại, tạm đình chỉ hoạt động, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới của cơ sở đăng kiểm xe cơ giới, cơ sở kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy; Quyết định số 1504/QĐ-BGTVT ngày 09/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực đăng kiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải
3	1.001296	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới		- Trường hợp Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới do Giấy chứng nhận bị mất, bị hỏng, thay đổi thông tin địa giới hành chính; cơ sở đăng kiểm xe cơ giới giảm số lượng dây chuyền kiểm định so với nội dung đã được chứng nhận nhưng các dây chuyền kiểm định còn lại vẫn đảm bảo điều kiện hoạt động: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được	Không có	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp: Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 9301S. Số 646 Phú Riềng Đỏ, Phường Tân Xuân, Thành Phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước - Trực tuyến: Cổng dịch vụ công tỉnh dichvucong.binhphuoc.gov.vn 	

			<p>hồ sơ đề nghị.</p> <ul style="list-style-type: none">- Trường hợp cấp lại do cơ sở đăng kiểm xe cơ giới thay đổi vị trí (địa điểm); tăng thêm số lượng dây chuyền kiểm định; thay đổi loại dây chuyền kiểm định; thay đổi thiết bị kiểm tra làm thay đổi loại phương tiện được kiểm định; bị thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới:+ Tiếp nhận hồ sơ: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.+ Kiểm tra, đánh giá thực tế: 15 ngày kể từ ngày lập thông báo tiếp nhận hồ sơ (hồ sơ đầy đủ).+ Cấp Giấy chứng nhận: 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc việc kiểm tra, đánh giá thực tế đạt yêu cầu.			
--	--	--	--	--	--	--

III. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THẾ

ST T	Mã số TTHC cũ	Tên thủ tục hành chính cũ	Mã số TTHC mới	Tên thủ tục hành chính mới	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Địa điểm, cách thực hiện	Tên VBQPPL mới quy định nội dung sửa đổi, bổ sung		
1	1.001261	Cấp Giấy chứng nhận, Tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với phương tiện giao thông cơ giới đường bộ	1.005103	Cấp Giấy chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho xe cơ giới (trừ xe mô tô, xe gắn máy)	- Thời hạn kiểm tra, đánh giá hồ sơ: ngay trong ngày nhận được hồ sơ; - Thời hạn kiểm tra, đánh giá xe: + Trường hợp kiểm định tại cơ sở đăng kiểm: ngay khi nhận được hồ sơ đầy đủ, xe không bị từ chối kiểm định. + Trường hợp kiểm định ngoài đơn vị đăng kiểm: trường hợp hồ sơ đầy đủ, xe không bị từ chối kiểm định, tiến hành kiểm tra, đánh giá xe theo lịch hẹn. - Thời hạn trả kết quả:	- Lệ phí cấp giấy chứng nhận: 40.000 đồng/01 Giấy chứng nhận kiểm định. - Giá dịch vụ kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới, thiết bị và xe máy chuyên dùng đang lưu hành; đánh giá, hiệu chuẩn thiết bị kiểm tra xe cơ giới theo Thông tư số 238/2016/TT-BTC ngày 11/12/2016 và Thông tư số 55/2022/TT-BTC ngày 24/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	- Trực tiếp: Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 9301S. Số 646 Phú Riềng Đỏ, Phường Tân Xuân, Thành Phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước - Trực tuyến: Cổng dịch vụ công tỉnh dichvucong.bi nhphuoc.gov.vn	Thông tư số 47/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định trình tự, thủ tục kiểm định, miễn kiểm định lần đầu cho xe cơ giới, xe máy chuyên dùng; trình tự, thủ tục chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới cải tạo, xe máy chuyên dùng cải tạo; trình tự, thủ tục kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy; Quyết định số 1504/QĐ-BGTVT ngày 09/12/2024 của Bộ		
2	1.004325	Cấp Giấy chứng nhận lưu hành, tem lưu hành cho xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ								
3	1.005005	Cấp Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường trong kiểm tra lưu hành xe chở người bốn bánh có gắn động cơ								

					<p>+ Trường hợp kiểm định tại cơ sở đăng kiểm: ngay sau khi kết thúc việc kiểm tra, đánh giá;</p> <p>+ Trường hợp kiểm định ngoài đơn vị đăng kiểm: 03 ngày làm việc kể từ khi kết thúc kiểm tra.</p>			<p>trưởng Bộ Giao thông vận tải về công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực đăng kiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.</p>
4	1.005018	Cấp Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo	1.013206	<p>Chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới cải tạo, xe máy chuyên dùng cải tạo</p>	<p>- Kiểm tra, đánh giá hồ sơ thiết kế cải tạo (trường hợp phải lập hồ sơ thiết kế): 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (hồ sơ đầy đủ theo quy định);</p> <p>- Cấp Giấy chứng nhận:</p> <p>+ Trường hợp xe phải lập hồ sơ thiết kế: 05 ngày kể từ ngày thông báo kiểm tra, đánh giá xe thực tế và kết quả kiểm tra, đánh giá thực tế xe đạt</p>	<p>- Lệ phí cấp giấy chứng nhận: 40.000 đồng/01 Giấy chứng nhận, riêng đối với ô tô dưới 10 chỗ ngồi (không bao gồm xe cứu thương): 90.000 đồng/01 Giấy chứng nhận.</p> <p>- Giá dịch vụ kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới, thiết bị và xe máy chuyên dùng đang lưu hành; đánh giá, hiệu chuẩn thiết bị kiểm tra xe cơ giới theo Thông tư số 238/2016/TT-BTC ngày 11/12/2016</p>	<p>- Trực tiếp: Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 9301S. Số 646 Phú Riêng Đò, Phường Tân Xuân, Thành Phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước</p> <p>- Trực tuyến: Công dịch vụ công tỉnh dichvucong.binhphuoc.gov.vn</p>	

					yêu cầu. + Trường hợp không phải lập hồ sơ thiết kế: ngay trong ngày nhận đủ hồ sơ và kết quả kiểm tra, đánh giá thực tế xe đạt yêu cầu.	và Thông tư số 55/2022/TT-BTC ngày 24/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.		
--	--	--	--	--	---	--	--	--

** Ghi chú: Nội dung thủ tục hành chính cụ thể công bố tại Quyết định này được thực hiện theo nội dung đã được Bộ Giao thông vận tải công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) và UBND tỉnh công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (<https://dichvucong.binhphuoc.gov.vn>) theo quy định.*